|  |  |
| --- | --- |
| English | Vietnamese |
| **Collecting and storing customer information in COVID-19** | **Thu thập và lưu giữ thông tin của khách hàng trong thời gian COVID-19** |
| As a business owner, you may need to request the personal information of customers to help ACT Health workers find people who have visited your business if someone who works for you or one of your customers tests positive for COVID-19. | Là chủ doanh vụ, quý vị có thể cần phải yêu cầu thông tin cá nhân của khách hàng để giúp các nhân viên của ACT Health (Bộ Y tế ACT) tìm được những người đã ghé đến doanh vụ của quý vị nếu ai đó làm việc cho quý vị hay một trong các khách hàng của quý vị có kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19. |
| This guideline will help you manage the privacy of customers’ personal information in a way that meets privacy law and good privacy practice. | Hướng dẫn này sẽ giúp quý vị quản lý quyền riêng tư của thông tin cá nhân của khách hàng theo cách đáp ứng được luật lệ về quyền riêng tư và thông lệ bảo đảm sự riêng tư. |
| Collecting and storing information about customers is something many businesses already do. For example, businesses store and collect information when taking bookings, fulfilling orders, taking payments and confirming appointments. | Thu thập và lưu giữ thông tin về khách hàng là việc mà nhiều doanh vụ vốn đang làm. Thí dụ, doanh vụ lưu giữ và thu thập thông tin khi nhận yêu cầu đặt hàng, hoàn thành yêu cầu đặt hàng, nhận thanh toán và xác nhận cuộc hẹn. |
| If you provide a health service or your business has an annual turnover of more than $3 million per year, you must comply with the Privacy Act 1988 (Cth) in the way that information is collected, used and disclosed. For more information please contact the Office of the Australian Information Commissioner: [www.OAIC.gov.au](http://www.OAIC.gov.au) | Nếu quý vị cung cấp dịch vụ y tế hay doanh vụ của quý vị có doanh thu hàng năm hơn 3 triệu đô-la một năm, quý vị phải tuân thủ Privacy Act 1988 (Cth) (Đạo luật về Quyền Riêng tư Năm 1988) (Liên bang) theo cách các thông tin này được thu thập, sử dụng và tiết lộ. Muốn biết thêm thông tin, xin quý vị liên lạc Office of the Australian Information Commissioner (Văn phòng của Ủy viên Thông tin Úc) [www.OAIC.gov.au](http://www.OAIC.gov.au) |
| Even if your business is not covered by the Privacy Act, it is good privacy practice to tell people why you are asking for the information, who will have access to it, how it will be kept safe and make sure you stick to those rules. | Ngay cả nếu doanh vụ của quý vị không bị kiểm soát bởi Privacy Act, thì thông lệ tốt về quyền riêng tư là, nói cho mọi người biết lý do tại sao quý vị đang yêu cầu thông tin này, ai sẽ tiếp cận được thông tin này, thông tin này sẽ được giữ an toàn thế nào và bảo đảm là quý vị tuân thủ các quy định này. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Requirement to ask for contact information** | **Đòi hỏi vê việc xin thông tin liên lạc** |
| During the declared COVID-19 emergency, the ACT Chief Health Officer has powers under the Public Health Act (1997) to make any directions necessary to assist in containing, or responding to, the spread of COVID-19 within the community. | Trong suốt thời gian được tuyên bố là tình trạng khẩn cấp về COVID-19, theo Public Health Act (1997) (Đạo luật Y tế Công cộng Năm 1997), ACT Chief Health Officer (Trưởng Ban Y tế ACT) có quyền lực đưa ra bất kỳ chỉ thị cần thiết nào để giúp khống chế, hay ứng phó với sự lây lan của COVID-19 trong cộng đồng. |
| These directions may be updated as the situation changes. The Public Health (Emergency) Directions can be found at <https://legislation.act.gov.au/ni/2020-153/>. | Các chỉ thị này có thể được cập nhật khi tình hình thay đổi. Public Health (Emergency) Directions (Các Chỉ thị cho (Tình trạng Khẩn cấp) của Y tế Công cộng) có thể được tìm thấy tại trang mạng <https://legislation.act.gov.au/ni/2020-153/>. |
| Under the Chief Health Officer’s Public Health Directions, some businesses now need to request contact information from their customers, for use in contact tracing. | Theo Chief Health Officer’s Public Health Directions (Chỉ thị về Y tế Công cộng của Trưởng Ban Y tế), một số doanh vụ giờ đây cần phải yêu cầu thông tin liên lạc từ khách hàng của họ, để sử dụng trong việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc. |
| As of (11.59pm, 29 May 2020) businesses in the ACT that need to request the first name and contact number of every patron or attendee (including those under 18 years of age) include: | Như vào 11 giờ 59 phút đêm, ngày 29 tháng 5 năm 2020, các doanh vụ trong ACT cần phải yêu cầu tên thường gọi và số điện thoại liên lạc của từng khách hàng hay người đến (bao gồm những người dưới 18 tuổi) bao gồm: |
| * restaurants, cafés and other hospitality venues * gyms, health clubs, fitness or wellness centres * yoga, barre, pilates and spin facilities * boot camps and personal trainers * auction houses * real estate auctions, display homes and open house inspections * funerals and wedding ceremonies * nail salons, beauty therapy, tanning and waxing services * tattoo and body modification parlours; and * day spas and non-therapeutic massage services. | * nhà hàng, tiệm café và các địa điểm tiếp khách khác * các phòng tập thể dục, câu lạc bộ sức khỏe, các trung tâm thể dục hay luyện tâm * các cơ sở yoga, tập ba-lê, pilates và chơi bóng cri-kê * các trại huấn luyện ngoài trời và những người hướng dẫn tập thể dục cá nhân * các cuộc đấu giá nhà * các cuộc đấu giá bất động sản, các căn nhà trưng bày và các cuộc thăm quan các căn nhà mở cửa * các nghi lễ tang lễ và đám cưới * các trung tâm làm móng, chăm sóc thẩm mỹ, các dịch vụ triệt long và tắm nâu * các phòng xăm hình và biến đổi cơ thể; và * các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban ngày và dịch vụ mát-xa không phải trị liệu. |
| If you receive the information, you should also record the date and time the person attended the business or undertaking. This is also needed for contact tracing. | Nếu nhận được các thông tin này, quý vị cũng nên lưu giữ hồ sơ về ngày và thời gian người này có mặt tại doanh vụ hay cuộc tụ họp. Điều này còn cần thiết cho việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc. |
| You are not required to verify this information or ask for identification. Patrons and attendees can decline to provide you with this information. If they do decline, you cannot refuse them service or entry on that basis. | Quý vị không bị đòi hỏi phải xác minh các thông tin này hay yêu cầu căn cước chứng minh nhân dạng. Khách hàng và những người đến có thể từ chối cung cấp cho quý vị các thông tin này. Nếu họ từ chối, quý vị không được phép từ chối phục vụ họ hay từ chối cho họ vào trên cơ sở đó. |
| **The purpose of collecting personal information** | **Mục đích của việc thu thập thông tin cá nhân** |
| You need to collect this information to help authorities in tracing infections of COVID-19 if they occur. | Quý vị cần thu thập thông tin này để giúp các cơ quan chức năng trong việc tìm kiếm việc lây nhiễm COVID-19 nếu xảy ra. |
| In many cases businesses will already be collecting this information for bookings or memberships. It is important to let customers know that their personal information may also be used for contact tracing if requested by health authorities | Trong nhiều trường hợp, các doanh vụ vốn sẽ là đang thu thập thông tin này cho việc đặt chỗ hay đăng ký hội viên. Điều quan trọng là cho khách hàng biết rằng thông tin cá nhân của họ còn có thể được sử dụng cho việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc nếu được các cơ quan y tế yêu cầu. |
| **How to protect customer privacy** | **Làm thế nào để bảo vệ quyền riêng tư của khách hàng** |
| To comply with privacy laws and good privacy practice: | Để tuân thủ các luật lệ về quyền riêng tư và thông lệ tốt về việc đảm bảo quyền riêng tư: |
| 1. You should let people know before you collect the information for contact tracing. | 1. Quý vị nên cho mọi người biết, trước khi quý vị thu thập thông tin cho việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc. |
| You should tell the customer what information you are collecting, how you will use it and how and when you will destroy it. You can do this by putting up a notice at your business and on your website that explains the information when you talk to your customer or client. Some examples are provided later in this document. | Quý vị nên nói cho khách hàng biết mình đang thu thập những thông tin nào, mình sẽ sử dụng thông tin đó thế nào và bằng cách nào và khi nào quý vị sẽ xóa bỏ các thông tin đó. Quý vị có thể làm việc này bằng cách trưng một thông báo tại doanh vụ và trên trang mạng của mình, giải thích các thông tin khi quý vị nói chuyện với khách hàng hay thân chủ của mình. Một số thí dụ được cung cấp ở phần sau trong tài liệu này. |
| 2. You should securely store this information once you have collected it. | 2. Sau khi đã thu thập, quý vị nên lưu giữ cẩn thận các thông tin này. |
| You should take steps to make sure that the information is kept securely and that it is not accessed by people who aren’t authorised to have the information. | Quý vị nên thực hiện các bước để chắc chắn là các thông tin được giữ một cách an toàn và không bị những người không được phép có các thông tin này, tiếp cận được đến. |
| 3. You should only provide this information to relevant health authorities where requested. | 3. Quý vị chỉ nên cung cấp các thông tin này cho các cơ quan y tế phù hợp khi được yêu cầu mà thôi. |
| Contact tracing is only done by health authorities, and you should only disclose the information to health authorities when they request it for contact tracing purposes. | Việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc chỉ được các cơ quan y tế thực hiện mà thôi, và quý vị chỉ nên tiết lộ các thông tin này cho các cơ quan y tế khi họ yêu cầu để cho các mục đích tìm kiếm theo mối tiếp xúc mà thôi. |
| 4. You should not disclose the information to anyone else. This means you should not give this information to other entities unless the customer has agreed to this sharing, or you are required to by law. | 4. Quý vị không nên tiết lộ thông tin này cho bất kỳ ai khác. Điều này nghĩa là quý vị không nên cung cấp thông tin này cho các tư cách pháp nhân khác trừ khi khách hàng đã đồng ý việc chia sẻ thông tin này, hoặc theo luật quý vị phải làm vậy. |
| 5. You should destroy this information after 28 days. | 5. Quý vị nên xóa bỏ các thông tin này sau 28 ngày. |
| You should destroy the information after 28 days. Delete all electronic files. If a paper copy of the information is kept it should be destroyed securely – eg. by shredding. Don’t put it in a rubbish bin or recycling bin. | Quý vị nên xóa bỏ các thông tin này sau 28 ngày. Xóa bỏ tất cả các tập tin điện tử. Nếu giữ bản giấy về các thông tin này, thì bản giấy này nên được xóa bỏ một cách an toàn – ví dụ, bằng cách xén vụn. Đừng bỏ vào thùng rác thải hay thùng rác tái chế. |
| 6. You should still comply with any other legal record keeping obligation that you might have. | 6. Quý vị vẫn nên tuân thủ bất kỳ bổn phận pháp lý nào khác mà quý vị có thể có, về việc lưu giữ hồ sơ. |
| **Where can I get more information?** | **Tôi có thể có thêm thông tin ở đâu?** |
| The Office of the Australian Information Commissioner can provide more information about privacy obligations: [www.OAIC.gov.au](http://www.OAIC.gov.au). For the latest information about the COVID-19 emergency in the ACT, please go to <https://www.covid19.act.gov.au> | Office of the Australian Information Commissioner có thể cung cấp thêm thông tin về các bổn phận về quyền riêng tư: [www.OAIC.gov.au](http://www.OAIC.gov.au). Muốn biết thông tin cập nhật nhất về tình trạng khẩn cấp về COVID-19 trong ACT, xin quý vị truy cập trang mạng <https://www.covid19.act.gov.au> |
| **Sample notices** | **Các thông báo mẫu** |
| Below are some examples of notices you could use to inform your customer. | Dưới đây là một số thí dụ về các thông báo quý vị có thể sử dụng để cho khách hàng của mình biết. |
| **Information requested for COVID-19 Contact tracing** | **Thông tin được yêu cầu cho việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc với COVID-19** |
| The ACT Public Health Emergency Directions require us to request your first name and phone number to allow for contact tracing, in case a client or staff member tests positive for COVID-19. This is to protect your health and safety and others in our community. | ACT Public Health Emergency Directions đòi hỏi chúng tôi yêu cầu tên thường gọi và số điện thoại của quý vị để cho phép việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc, trong trường hợp một thân chủ hay nhân viên có kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19. Việc này là để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của quý vị và của những người khác trong cộng đồng của chúng ta. |
| We will only disclose your information to health authorities if they request us to do so following a positive COVID-19 test. | Chúng tôi sẽ chỉ tiết lộ thông tin của quý vị cho các cơ quan y tế nếu họ yêu cầu chúng tôi để tìm theo một kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19 mà thôi. |
| We will store your personal information securely and destroy it when no longer needed. | Chúng tôi sẽ lưu giữ thông tin cá nhân của quý vị một cách an toàn và xóa bỏ nó khi không còn cần đến nữa. |
| **Or (where this information is already being collected for other purposes)** | **Hoặc (trong trường hợp thông tin này vốn đang được thu thập cho các mục đích khác)** |
| The ACT Public Health Emergency Directions require us to request your first name and phone number to allow for contact tracing, in case a client or staff member tests positive for COVID-19. This is to protect your health and safety and others in our community. | ACT Public Health Emergency Directions đòi hỏi chúng tôi yêu cầu tên thường gọi và số điện thoại của quý vị để cho phép việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc, trong trường hợp một thân chủ hay nhân viên có kết quả xét nghiệm dương tính với COVID-19. Việc này là để bảo vệ sức khỏe và sự an toàn của quý vị và của những người khác trong cộng đồng của chúng ta. |
| Please be aware that this personal information you provide to us for booking or other purposes may be used for contact tracing if required by health authorities. | Xin quý vị biết là thông tin cá nhân của quý vị mà quý vị cung cấp cho chúng tôi cho việc đặt chỗ hay các mục đích khác có thể được sử dụng cho việc tìm kiếm theo mối tiếp xúc nếu được các cơ quan y tế yêu cầu. |
| We will not disclose this information to anyone other than health authorities if they request this information, or unless you have otherwise agreed. The information will be stored securely and disposed of securely when no longer required. | Chúng tôi sẽ không tiết lộ thông tin này cho bất kỳ ai khác ngoài các cơ quan y tế nếu họ yêu cầu thông tin này, hoặc trừ phi quý vị đã đồng ý khác đi. Thông tin này sẽ được lưu giữ một cách an toàn và được xóa bỏ một cách an toàn nó khi không còn cần đến nữa. |